

HỒNG KÔNG - THÀNH TỰ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN SUY NGHĨ SAU MƯỜI NĂM TRỞ VỀ TRUNG QUỐC

GS. VƯƠNG KIẾN DẪN

Viện Khoa học xã hội Trung Quốc

Mười năm kể từ ngày được trả về Trung Quốc đến nay, cho dù phải trải qua nhiều thử thách, nhưng Hồng Kông đều đã vượt qua được những khó khăn đó, chính sách “một nước hai chế độ” được khảo nghiệm qua thực tế, và không ngừng được hoàn thiện, phát triển trong thực tiễn. Sự phát triển của kinh tế Hồng Kông trong sóng gió có xu hướng phát triển tốt. Sự ủng hộ mạnh mẽ của Chính phủ Trung ương là một đảm bảo quan trọng cho tiến trình cải cách chính trị và phát triển kinh tế bền vững của Hồng Kông. Những tranh luận về cải cách chính trị trong nội bộ Hồng Kông tuy diễn ra hết sức quyết liệt, nhưng đó cũng là vấn đề cần giải quyết trong quá trình phát triển dân chủ ở Hồng Kông.

“Một nước hai chế độ” được khảo nghiệm qua thực tế, đồng thời được làm phong phú và phát triển trong thực tiễn.

Từ khi trở về với Trung Quốc, Chính phủ Trung ương Trung Quốc đã dựa vào “Luật cơ bản” để giải quyết sự việc của Hồng Kông, ngoài việc tích cực ủng hộ, phối hợp với chính quyền Hồng Kông, bảo vệ lợi ích của bản thân Hồng Kông, Chính phủ Trung ương còn Áp dụng chính sách không can thiệp trực tiếp vào công việc của Hồng Kông, bảo đảm cho Hồng Kông thực hiện hiệu quả chính sách “một nước hai chế độ”. Trong thi hành các chính sách, đặc khu hành chính Hồng Kông luôn luôn quán triệt phương châm, chính sách “một nước hai chế độ” và “người Hồng Kông quản lý Hồng Kông”, duy trì vai trò cảng tự do và ổn định xã hội trong lãnh thổ Hồng Kông.

Sau khi Hồng Kông trở về Trung Quốc, những hoạt động biểu tình chống đối của quần chúng nhân dân có phần gia tăng, thậm chí xuất hiện những cuộc biểu tình chống đối qui mô lớn, cho dù động cơ là gì đi chăng nữa, nhưng về cơ bản đều có thể giải quyết theo pháp luật mà chưa gây ra những xung đột nghiêm trọng trong xã hội thì chính quyền đặc khu và Chính phủ Trung ương đều không can thiệp, đó chính là một biểu hiện quan trọng về sự thành công trong thực tiễn của chính sách “một nước hai chế độ”, tránh được những biến động xã hội trong quá trình cải cách chính trị dân chủ. Cho dù trên phương diện cải cách chính trị và tự do báo chí thường có những tranh luận lớn, nhưng về tổng thể Hồng Kông vẫn là một nơi có quyền tự do ngôn luận, có ý kiến ủng hộ, cũng có ý kiến phản đối, đặc biệt là tiếng nói của phái dân chủ không bị bưng bít, những lời phê bình chính quyền đặc khu cũng không bị hạn chế. Bên cạnh đó, chế độ kinh tế thị trường tự do của Hồng Kông được duy trì và phát triển. Đến năm 2007, 10 năm liền liên tục Hồng Kông được Quỹ Di sản của Mỹ (Quỹ Heritage) bình chọn là “nền kinh tế tự do nhất toàn cầu”, đây cũng là lần thứ 13 Hồng Kông nhận được danh hiệu này. Quỹ này cho rằng Hồng Kông vẫn tiếp tục là cảng miễn thuế, mức độ can thiệp của chính quyền vào các hoạt động thương mại dịch vụ và mức độ cản trở đầu tư nước ngoài thấp, rất ít hạn chế trong lưu thông tiền tệ và ngân hàng, điều này cũng là một sự khẳng định cao đối với chính quyền Hồng Kông và chính sách “một nước hai chế độ”.

Sau khi trở về Trung Quốc, thể chế kinh tế tự do của Hồng Kông không những không phải chịu ảnh hưởng, mà còn phát triển thêm một bước, Hồng Kông tiếp tục duy trì địa vị là trung tâm tài chính, trung tâm vận tải đường thủy, trung tâm thông tin và trung tâm dịch vụ thương mại quốc tế của mình. Sau khi trở về Trung Quốc, đặc khu hành chính Hồng Kông đã không ngừng cải cách, hoàn thiện những chế độ liên quan, nâng cao hiệu suất, làm cho vị trí trung tâm tài chính và vận tải đường thủy quốc tế được củng cố, ngày càng có nhiều cơ quan tài chính trên thế giới tập trung ở Hồng Kông; Hồng Kông trở thành một trong những thị trường chứng khoán lớn nhất châu Á và thế giới. Lượng xếp dỡ hàng contener tiếp tục duy trì vị trí hàng đầu trên thế giới, sân bay mới của Hồng Kông đưa vào sử dụng từ năm 1998 đến nay, lượng vận chuyển hàng hoá bằng đường hàng không liên tục đứng đầu thế giới. Tất cả những điều này chứng tỏ rằng từ sau khi trở về Trung Quốc, kinh tế Hồng Kông vẫn có sức sống và tiềm lực phát triển.

Trong khó khăn và điều chỉnh kinh tế Hồng Kông đạt được bước phát triển khả quan

Sau mười năm trở về Trung Quốc, môi trường kinh tế trong và ngoài nước có những thay đổi mang tính lịch sử, đặc biệt là Hồng Kông lần lượt bị ảnh hưởng mạnh bởi khủng hoảng tài chính tiền tệ châu Á, sự bùng phát dịch cúm gia cầm, dịch SARS và sự tranh chấp về chính trị, nên sự phát triển kinh tế của Hồng Kông xuất hiện những dao động. Do chịu ảnh hưởng nặng nề của cuộc khủng

hoảng tài chính tiền tệ châu Á, năm 1998 kinh tế Hồng Kông tăng trưởng âm, một hiện tượng hiếm thấy trong vòng hơn 50 năm lại đây. Nhưng ngay sau đó, dưới tác động của môi trường kinh tế quốc tế và kinh tế trong nước, năm 2000 kinh tế Hồng Kông đạt được tốc độ tăng trưởng cao 10,5%. Tuy nhiên, trong tình hình kinh tế quốc tế chuyển biến xấu, hầu hết các nền kinh tế khu vực Đông Á lâm vào tình trạng suy thoái, kinh tế Hồng Kông một lần nữa bước vào thoái trào, năm 2001 kinh tế không tăng trưởng. Sau năm 2001, kinh tế Hồng Kông bắt đầu khôi phục đà tăng trưởng, năm 2002 tăng trưởng 2,2%, năm 2003 tăng trưởng 3,2%. Từ năm 1997 đến năm 2003, kinh tế Hồng Kông tăng trưởng bình quân hàng năm là 3,1%. Bắt đầu từ năm 2004, kinh tế Hồng Kông duy trì tốc độ tăng trưởng tương đối nhanh, trong 3 năm trở lại đây, tỉ lệ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 7,5%. Đối với một nền kinh tế phát triển thì đó là một thành tựu phát triển hiếm có.

Sau khi trở về Trung Quốc, cùng với những cố gắng trong nhiều năm của chính quyền đặc khu hành chính, không ít những khó khăn dần được cải thiện trong quá trình phát triển kinh tế ở Hồng Kông. Mấy năm đầu trở về Trung Quốc, thâm hụt tài chính của chính quyền đặc khu tăng cao, quý I năm 2002 lên đến 70 tỉ đô la Hồng Kông. Để cải thiện tình hình, chính quyền đặc khu đã Áp dụng nhiều biện pháp, nhờ đó tình trạng thâm hụt tài chính có chuyển biến tích cực, năm 2006 thặng dư ngân sách của chính quyền đạt hàng chục tỷ đô la

Hồng Kông. Vấn đề thất nghiệp vốn tương đối căng thẳng cũng được cải thiện rõ rệt. Từ năm 1998 trở lại đây, tỉ lệ thất nghiệp của Hồng Kông liên tục vượt qua mức 4%, 6%, 7%, năm 2003 đạt gần 8% (7,9%). Với sự cố gắng không ngừng của chính quyền đặc khu và sự cải thiện từng bước trên tổng thể nền kinh tế, tình trạng thất nghiệp trong mấy năm gần đây được cải thiện đáng kể, năm 2006 tỉ lệ thất nghiệp giảm xuống còn 4,4%. Tuy nhiên nền kinh tế Hồng Kông vẫn tiếp tục đối mặt với một số khó khăn, chủ yếu là sự điều chỉnh chậm chạp trong kết cấu kinh tế, ngành chế tạo tăng trưởng chậm, thực chất giá trị sản lượng thuần bình quân năm trong 10 năm gần đây giảm xuống chỉ còn hơn 9%. Đặc biệt là tiến triển phát triển của ngành khoa học kỹ thuật cao không nhiều, chưa xuất hiện những điểm sáng ngành nghề mới, nhiệm vụ chuyển dịch kết cấu kinh tế vẫn còn nặng nề. Sự phát triển của kinh tế Hồng Kông chịu nhiều ảnh hưởng bởi các nhân tố kinh tế bên ngoài và nhân tố phi kinh tế, còn tồn tại một số nhân tố không xác định, đây là điều mà các giới Hồng Kông cần phải tiếp tục cùng nhau cố gắng, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế Hồng Kông phát triển ổn định.

Tranh luận về xây dựng chế độ và cải cách chính trị ngày càng nổi bật, là vấn đề quan trọng trong sự phát triển chính trị dân chủ ở Hồng Kông

Sau khi trở về với Trung Quốc, cho dù chính quyền đặc khu có dựa vào “Luật cơ bản” để giải quyết các công việc nội bộ, từng bước đẩy mạnh cải cách hành chính, nhưng do đây là một vấn đề nhạy

cảm, liên quan đến nhiều phương diện, nên việc xây dựng chế độ và cải cách chính trị không ngừng diễn ra tranh luận gay gắt, trở thành nhân tố quan trọng gây ảnh hưởng đến ổn định xã hội của Hồng Kông.

Để nâng cao năng lực cầm quyền, chính quyền đặc khu Hồng Kông đã tiến hành cải cách ở mức độ thích hợp đối với thể chế quan liêu của Hồng Kông, thi hành “Chế độ truy cứu trách nhiệm quan chức”, có nghĩa là hiệu quả thực hiện các chính sách của chính quyền Hồng Kông hoàn toàn do các quan chức cấp cao gánh vác và chịu trách nhiệm. Kể từ khi thực hiện chế độ này, cho dù có nhiều tranh luận, nhưng về cơ bản chính quyền đặc khu đã có thể thực thi một cách tương đối thuận lợi. Lấy ví dụ như việc từ chức của Bộ trưởng Tài chính Lương Cẩm Tùng sau “sự kiện mua xe”.

Về vấn đề thực thi “Luật cơ bản” có liên quan đến việc đặt ra “Điều lệ an ninh quốc gia” tức là “Điều 23 về lập pháp”, trong xã hội có những cuộc tranh luận lớn, thậm chí dẫn đến những cuộc biểu tình chống đối qui mô lớn trong quần chúng nhân dân.

Về vấn đề bầu cử Trưởng đặc khu hành chính Hồng Kông và Hội đồng lập pháp, trong nội bộ Hồng Kông cũng diễn ra tranh luận gay gắt. Phái dân chủ muốn nhanh chóng tiến hành bầu cử trực tiếp hoàn toàn trước thời hạn, điều này đã động chạm đến vấn đề lý giải, giải thích những điều khoản có liên quan của “Luật cơ bản”, cuối cùng phải thông qua Ủy ban Thường vụ Quốc hội để giải quyết tranh cãi. Ngày 26 - 4 - 2004, Hội

nghey lần thứ 9 Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá X đưa ra quyết định về biện pháp bầu cử Trưởng đặc khu hành chính nhiệm kỳ thứ 3 năm 2007 không thông qua tổng tuyển cử; bầu cử Hội đồng lập pháp khoá IV năm 2008, không tiến hành thông qua biện pháp tổng tuyển cử toàn bộ nghị sĩ, những biện pháp cụ thể phát sinh có thể dựa vào “Luật cơ bản” và những phụ lục hữu quan của Luật này để điều chỉnh một cách thích hợp phù hợp với nguyên tắc “tiệm tiến theo tuân tự”. Quyết định này chỉ ra phương hướng quan trọng cho việc cải cách chế độ ở Hồng Kông là tiệm tiến theo tuân tự, tránh những ảnh hưởng tiêu cực đến Hồng Kông do cải cách nóng vội, cấp tiến và tổng tuyển cử chưa chín muồi.

Tiếp theo đó, Chính phủ Trung ương bắt đầu tiến hành tiếp xúc và trao đổi với phái dân chủ, đây là một sự khởi đầu tốt đẹp, có lợi cho việc giải quyết tranh luận thông qua con đường đối thoại và hiệp thương, từng bước thúc đẩy xây dựng chế độ chính trị và phát triển dân chủ ở Hồng Kông. Chỉ cần tuân thủ “Luật cơ bản”, vì lợi ích của Hồng Kông cuối cùng sẽ tìm ra con đường giải quyết.

Về vấn đề xây dựng chế độ chính trị và phát triển dân chủ ở Hồng Kông Chính phủ Trung ương và chính quyền đặc khu cần có niềm tin hơn nữa, tiến cùng thời đại, tiến hành từng bước đối với sự phát triển chế độ dân chủ ở Hồng Kông. Điều mấu chốt là phải đào tạo bồi dưỡng nhân tài chính trị vận hành thành thực dân chủ, hoàn thiện chế độ pháp luật liên quan, có khả năng đương đầu với thách thức. Cho dù cải cách như thế nào đi chăng nữa, Hồng Kông phải là

Hồng Kông của Trung Quốc, là Hồng Kông dưới chính sách “một nước hai chế độ”, Chính phủ Trung ương và chính quyền đặc khu có niềm tin từng bước thúc đẩy xây dựng chế độ và phát triển dân chủ ở Hồng Kông theo “Luật cơ bản”.

Chính phủ Trung ương ra sức ủng hộ Hồng Kông, hợp tác kinh tế giữa Hồng Kông và Đại lục không ngừng đi sâu

Sau khi trở về Trung Quốc, Chính phủ Trung ương đã ra sức ủng hộ Hồng Kông, cộng thêm sự cố gắng nỗ lực chung của nhân dân và chính quyền đặc khu, Hồng Kông đã vượt qua được những khó khăn, duy trì ổn định xã hội và phát triển kinh tế. Tháng 6 - 2003, Chính phủ Trung ương đã đáp lại đề nghị của chính quyền đặc khu, ký kết “Thoả thuận xây dựng lịch trình thắt chặt hơn nữa quan hệ kinh tế thương mại giữa Trung Quốc với Hồng Kông” (Closer Economic Partnership Arrangement - CEPA), trong một chừng mực nhất định đã ổn định được niềm tin của giới doanh nghiệp Hồng Kông đối với nền kinh tế này, hơn nữa còn thúc đẩy sự tăng trưởng trở lại của kinh tế Hồng Kông. Sau khi ký kết CEPA, kinh tế Hồng Kông bắt đầu có được sự phục hồi rõ rệt, đồng thời duy trì được xu thế phát triển tốt đẹp.

CEPA không những trở thành chỗ dựa quan trọng cho việc đi sâu hợp tác kinh tế giữa Đại lục và Hồng Kông, mà bản thân CEPA cũng có được bước tiến triển thực chất. Đến cuối năm 2006, Hồng Kông và Ma Cao đã có 1898 tổ chức dịch vụ trình đơn xin phép đầu tư

vào Đại lục theo điều kiện của CEPA, số hộ công thương cá thể Hồng Kông và Ma Cao đăng ký đầu tư vào Đại lục đạt 2746 hộ; đến cuối tháng 5 - 2007, các cơ quan có liên quan của chính quyền đặc khu đã ký phát hơn 23 nghìn bản chứng nhận nơi sản xuất gốc đạt tiêu chuẩn qui định CEPA, số hàng hoá nhập khẩu từ Đại lục với tổng giá trị là 8,3 tỷ đô la Hồng Kông được miễn thuế hải quan. CEPA còn thúc đẩy giao lưu kinh tế giữa Hồng Kông và Đài Loan, từ đó đẩy nhanh hợp tác kinh tế thương mại hai bờ và khu vực Hồng Kông - Ma Cao.

Trước thêm kỷ niệm 7 năm ngày Hồng Kông trở về Trung Quốc, Chính phủ Trung ương đã phê chuẩn kiến nghị của chính quyền tỉnh Quảng Đông xây dựng “Cơ chế hợp tác khu vực đồng bằng Chu Giang mở rộng 9+2”, trước mắt đã xây dựng được khung hợp tác chính thức, xác lập 8 lĩnh vực hợp tác chính, tạo ra sân chơi mới cho việc tăng cường hợp tác kinh tế giữa Đại lục và Hồng Kông, có ý nghĩa quan trọng trong việc duy trì địa vị đầu mối kinh tế khu vực châu Á- Thái Bình Dương và trung tâm thương mại dịch vụ quốc tế của Hồng Kông.

Để cải thiện nền kinh tế Hồng Kông, Chính phủ Trung ương còn áp dụng nhiều chính sách cụ thể. Một là, mở rộng cửa cho người dân Đại lục đến Hồng Kông du lịch, nhất là thúc đẩy “đi lại tự do Hồng Kông”, số lượng người dân Đại lục đến Hồng Kông du lịch liên tục gia tăng, đã kích thích mạnh mẽ thị trường du lịch và tiêu thụ của Hồng Kông, trở thành động lực quan trọng thúc đẩy kinh tế Hồng Kông tăng trưởng trở lại.

Hai là, hợp tác tiền tệ giữa Trung Quốc và Hồng Kông liên tục đạt được bước tiến quan trọng, đặc biệt từ đầu năm nay thế tín dụng nội địa do Chính phủ Trung ương phê chuẩn được sử dụng ở Hồng Kông, mặt khác còn phê chuẩn cho ngân hàng Hồng Kông được phép kinh doanh nghiệp vụ gửi tiền, đổi tiền và chuyển tiền, qua ngân hàng bằng đồng Nhân dân tệ, tạo ra những dịch vụ mới cho sự phát triển của ngành ngân hàng Hồng Kông. *Ba là*, để ủng hộ chính quyền Hồng Kông phát hành trái phiếu chính phủ và cải thiện tình trạng thâm hụt tài chính, Chính phủ Trung ương khẳng định rằng có thể sẽ điều động dự trữ ngoại tệ để thu mua các trái phiếu của Hồng Kông, đó là một sự ủng hộ đặc lực nữa cho kinh tế Hồng Kông.

Mối liên hệ giữa Hồng Kông và Đại lục không ngừng được tăng cường, cùng với việc các doanh nghiệp Hồng Kông mở rộng đầu tư vào nội địa và hợp tác kinh tế thương mại, các doanh nghiệp Đại lục cũng ùn ùn kéo nhau đến Hồng Kông tham gia thị trường chứng khoán, giúp củng cố hơn nữa địa vị trung tâm tiền tệ quốc tế của Hồng Kông. Đến cuối năm 2003, các doanh nghiệp Đại lục có 258 công ty được niêm yết giá trên thị trường chứng khoán Hồng Kông, chiếm 25% tổng số các công ty có cổ phiếu niêm yết ở Hồng Kông, giá trị giao dịch đạt 1695 tỉ đô la Hồng Kông, chiếm 1/3 tổng giá trị giao dịch của thị trường chứng khoán Hồng Kông. Từ năm nay còn có các doanh nghiệp lớn của Trung Quốc như Bảo hiểm bình an và Sữa Mengniu tham gia thị trường chứng khoán Hồng Kông. Hiện nay, các công ty Đại lục kinh doanh

tại Hồng Kông có hơn 2000 công ty, với tổng vốn đạt 220 tỷ USD. Những doanh nghiệp này cùng với số vốn của họ đã trở thành một phần sức mạnh giữ vững sự phồn vinh của kinh tế Hồng Kông.

Cần cảnh giác trước những can thiệp của các thế lực phương Tây vào công việc nội bộ của Hồng Kông

Nhân dịp 10 năm Hồng Kông trở về Trung Quốc, đa phần dư luận quốc tế đánh giá cao và khẳng định những thành tựu mà Hồng Kông đã đạt được. Tuy vậy cũng có một vài thế lực phương Tây lại không công nhận và có đánh giá không khách quan đối với việc Hồng Kông trở về Trung Quốc và những thành tựu mà Hồng Kông đạt được sau 10 năm. Trước khi Hồng Kông được trả về Trung Quốc, Mỹ đã từng lấy danh nghĩa “*bảo đảm lợi ích khổng lồ của Mỹ*” và “*duy trì tự do ở Hồng Kông*”, năm 1992 Thượng viện và Hạ viện Mỹ đã thông qua “Đạo luật chính sách đối với Hồng Kông”, sau được Tổng thống Mỹ ký và có hiệu lực. Sau này, mỗi năm Chính phủ Mỹ đều trình lên Quốc hội Báo cáo hàng năm liên quan đến “Đạo luật chính sách đối với Hồng Kông”. Báo cáo đó đã trở thành căn cứ pháp luật để Mỹ can thiệp vào nội chính của Trung Quốc và các công việc của Hồng Kông.

Đặc biệt là do tranh luận về cải cách chính trị ở Hồng Kông gia tăng, người Mỹ đã nhân cơ hội để mở rộng sự can thiệp vào công việc nội bộ của Hồng Kông. Năm 2003, trong tranh luận về vấn đề liên quan đến “Điều 23 về lập pháp” của Hồng Kông, Chính phủ Mỹ (bao gồm Nhà trắng, Quốc hội và Tổng lãnh sự Mỹ tại Hồng Kông) đã có hơn 20

lần bình luận và phát biểu về điều lệ này. Tổng lãnh sự Mỹ tại Hồng Kông không những chỉ trích “Điều 23 về lập pháp”, mà còn ép Hồng Kông phải thông qua tổng tuyển cử toàn dân để bầu cử Trưởng đặc khu hành chính và Hội đồng lập pháp. “Ủy ban kinh tế và an ninh Mỹ - Trung” của Quốc hội Mỹ cho rằng “Dự thảo điều lệ an ninh quốc gia” có thể làm suy yếu nhân quyền cơ bản của người dân Hồng Kông, cơ quan này còn thúc giục Tổng thống Mỹ và Ngoại trưởng Mỹ thể hiện rõ thái độ phản đối gay gắt với Đại lục. Nhà trắng đưa ra tuyên bố, chú ý đến “Điều lệ an ninh quốc gia” gây tổn hại đến quyền tự trị và tự do của Hồng Kông, đồng thời đốc thúc Hội đồng lập pháp Hồng Kông sửa đổi những điều khoản có liên quan đến “cấm các tổ chức” và “cơ mật quốc gia”. Hạ viện Mỹ thậm chí còn yêu cầu Chính phủ Mỹ, chính phủ các quốc gia khác và nhân dân tỏ thái độ phản đối tuyên bố hạn chế sự tự do hiện có của Hồng Kông. Ngày 30 - 6 - 2003, Bộ Ngoại giao Anh công khai đưa ra tuyên bố, chỉ trích gay gắt những qui định có liên quan trong “Dự thảo điều lệ an ninh quốc gia” mà chính quyền đặc khu đưa ra, cho rằng “ra lệnh ngăn cấm tổ chức” không phù hợp với nguyên tắc “một nước hai chế độ” được “Tuyên bố chung Trung - Anh” bảo vệ. Tháng 1 - 2004, Chủ tịch Tiểu ban đặc trách châu Á - Thái Bình Dương thuộc Ủy ban Đối ngoại của Thượng viện Mỹ Sam Brownback đã đến Hồng Kông và có cuộc tiếp xúc thân mật với phái dân chủ, công khai đưa ra soạn thảo “Luật cơ bản” khi chưa được người dân Hồng Kông chấp nhận, trong đó có nhiều điều khoản có

thể làm tổn hại đến tự do của người dân Hồng Kông. Tháng 3 cùng năm, Tiểu ban này còn mở phiên điều trần về vấn đề Hồng Kông, dự tính mời các nhân sĩ phái dân chủ Hồng Kông đến Quốc hội Mỹ nghe phán quyết của phiên điều trần, việc này đã xâm phạm nghiêm trọng đến chủ quyền của Trung Quốc, can thiệp trắng trợn vào nội chính của Trung Quốc và công việc của Hồng Kông. Trung tuần tháng 6, Quốc hội Mỹ đã đưa ra báo cáo, một lần nữa chỉ trích những vấn đề có liên quan trong giải pháp bầu cử ở Hồng Kông của Chính phủ Trung Quốc, Mỹ cho rằng đó là giải pháp làm giảm quyền tự trị của Hồng Kông, đồng thời kiến nghị Chính phủ Mỹ xem xét lại chính sách đối với Hồng Kông, bao gồm cả việc tự mình đưa ra những chế tài cần thiết khi có những biến động. Hiện nay, Thượng nghị viện Mỹ cũng đã thông qua nghị quyết “ủng hộ Hồng Kông tự do” do Nghị sĩ Sam Brownback đưa ra, công khai can thiệp vào công việc nội chính của Trung Quốc. Đối với vấn đề này, Bộ Ngoại giao Trung Quốc đưa ra tuyên bố, cho rằng đó là nghị quyết “bưng bít sự thực, xuyên tạc vấn đề Hồng Kông, là sự can thiệp thô bạo vào nội chính của Trung Quốc và công việc của đặc khu Hồng Kông. Phía Trung Quốc kiên quyết phản đối nghị quyết này”. Có thể thấy, một số thế lực trong nước của Mỹ ngày càng thể hiện rõ ý đồ muốn can thiệp vào công việc Hồng Kông, đồng thời mượn vấn đề Hồng Kông để khống chế Trung Quốc.

Người dịch: NGUYỄN THANH GIANG

Hiệu đính: HOÀNG THẾ ANH